

Số: 820./BVĐHYD-KD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2024

V/v mời chào giá

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp bổ sung hóa chất xét nghiệm và vật tư cho khoa GPB năm 2024 (lần 1)

2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 6 tháng

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 25.10.2024

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Khoa Dược- Kho Hóa chất xét nghiệm, Tầng B1, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Người liên hệ: Nguyễn Hồng Nga Số điện thoại: 028 3952 5876

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT.KD (B03-059-nhnga) (3).



BM: CVĐT.01(1)



Đặng Nguyễn Đoàn Trang

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 820/BVĐHYD-KD ngày 1.3. tháng 02 năm 2024)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Cytokeratin 19 (A53/B/A2.26)	Kháng thể Cytokeratin 19 (dòng A53-B/A2.26 hoặc dòng tương đương) đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
2	Kháng thể HSA (Hepatocyte Specific Antigen)	Kháng thể Hepatocyte Specific Antigen (dòng OCH1E5 hoặc dòng tương đương) đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	100
3	Kháng thể WT1	Kháng thể WT1 (dòng 6F-H2 hoặc dòng tương đương) đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
4	Kháng thể TdT	Kháng thể TdT (Terminal Deoxynucleotidyl Transferase) đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
5	Kháng thể GATA3	Kháng thể GATA3 (dòng L50-823) hoặc dòng tương đương đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50

Q. V.
L. NH. V.
H. H. C.
P. H. C.
Đ. H. C.

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
6	Kháng thể Actin	Kháng thể Actin smooth muscle (dòng 1A4) hoặc dòng tương đương đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	100
7	Kháng thể CEA	Kháng thể CEA đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
8	Kháng thể MUM1	Kháng thể MUM1 đã được pha loãng tối ưu, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
9	Kháng thể ER	Kháng thể Estrogen Receptor (dòng SP1) hoặc dòng tương đương, dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
10	Kháng thể Vimentin	Kháng thể Vimentin (dòng V9) hoặc dòng tương đương, dùng làm kháng thể sơ cấp trong nhuộm hóa mô miễn dịch định tính các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
11	Kháng thể S100	Kháng thể S100 (dòng 4C4.9) hoặc dòng tương đương, dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	200
12	Kháng thể Synaptophysin	Kháng thể Synaptophysin (dòng SP11) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	200

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
13	Kháng thể Chromogranin A	Kháng thể Chromogranin A (dòng LK2H10) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	200
14	Kháng thể CD5	Kháng thể CD5 (dòng SP19) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
15	Kháng thể CD30	Kháng thể CD30 (dòng Ber-H2) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
16	Kháng thể Epithelial Membrane Antigen (EMA)	Kháng thể Epithelial Membrane Antigen (EMA) (dòng E29) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	100
17	Kháng thể Desmin	Kháng thể Desmin (dòng DE-R-11) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
18	Kháng thể PMS2 (dòng A16-4)	Kháng thể PMS2 (dòng A16-4) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	250
19	Kháng thể CD68	Kháng thể CD68 (dòng KP-1) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50



TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20	Kháng thể Cyclin D1	Kháng thể Cyclin D1 (dòng SP4-R) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	100
21	Kháng thể Melanosome (HMB45)	Kháng thể Melanosome (HMB45) dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
22	Kháng thể CD117	Kháng thể CD117 (dòng EP10) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	250
23	Kháng thể p16	Dùng để định tính kháng nguyên p16 trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	150
24	Kháng thể SALL4	Kháng thể SALL4 (dòng 6E3) hoặc dòng tương đương dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
25	Kháng thể CD138	Kháng thể CD138 dùng định tính kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50
26	Kháng thể E-cadherin	Kháng thể E-cadherin dùng để phát hiện protein E-cadherin trong nhuộm hóa mô miễn dịch các lát cắt mô được cố định bởi formalin, vùi trong paraffin.	Test	50

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-KD của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá	Ghi chú

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽¹⁾ ngày kể từ ngày báo giá.

- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

¹: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.



BM: CVĐT.03(1)

- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)